TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 174/2023/QĐST-HNGĐ	*Tp. Cao Lãnh, ngày 25 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH Đ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 173/2023/TLST–HNGĐ, ngày 05 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Anh T , sinh năm 19xx;

Địa chỉ: Số nhà xx, đường N , Phường Y, thành phố C, tỉnh Đ.

2. Chị Trần Thị Thảo V, sinh năm 19xx;

Địa chỉ: Số nhà xz, đường Nguyễn Văn T, Phường K, thành phố C, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Anh T và chị Trần Thị Thảo V kết hôn năm 2021 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường Y, thành phố C, tỉnh Đ , được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 09, ngày 09/3/2021. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc. Đầu năm 2022 vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng không còn hạnh phúc mặc dù anh T và chị V đã nhiều lần cố gắng hàn gắn tình cảm để tiếp tục xây dựng gia đình nhưng không được. Từ tháng 05/2023 anh T, chị V không còn chung sống với nhau nên anh Lê Anh T và Trần Thị Thảo V thống nhất thuận tình ly hôn.

Anh Lê Anh T và Trần Thị Thảo V yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh T và chị V.

[2] Về con chung: Anh Lê Anh T và chị Trần Thị Thảo V có 01 con chung tên Lê Trần Trâm A, sinh ngày 01/10/2021. Hiện con chung đang sống chung với chị Trần Thị Thảo V.

Anh Lê Anh T và chị Trần Thị Thảo V thống nhất thỏa thuận: chị Trần Thị Thảo V được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lê Trần Trâm A.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Anh T và chị Trần Thị Thảo V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[4] Về tài sản chung: Anh Lê Anh T và chị Trần Thị Thảo V thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Anh Lê Anh T và chị Trần Thị Thảo V thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Lê Anh T và chị Trần Thị Thảo V tự nguyện theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ việc, Thẩm phán đã tiến hành hòa giải động viên các đương sự đoàn tụ để tiếp tục xây dựng cuộc sống gia đình nhưng anh T và chị V không thống nhất đoàn tụ, thống nhất thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con giữa anh T và chị V.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Anh T và chị Trần Thị Thảo V.

Về con chung: Anh Lê Anh T và chị Trần Thị Thảo V có 01 con chung tên Lê Trần Trâm A, sinh ngày 01/10/2021. Hiện con chung đang sống chung với chị Trần Thị Thảo V.

Anh Lê Anh T và chị Trần Thị Thảo V thống nhất thỏa thuận: chị Trần Thị Thảo V được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lê Trần Trâm A.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Anh T và chị Trần Thị Thảo V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Anh Lê Anh T và chị Trần Thị Thảo V thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Lê Anh T và chị Trần Thị Thảo V thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Lê Anh T và chị Trần Thị Thảo Vtự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006863 ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Như vậy, anh Lê Anh T và chị Trần Thị Thảo V đã nộp xong lệ phí Tòa án sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. C;
- Chi cục THADS TP. C;
- UBND Phường Y, TP. C, tỉnh Đ (số 09; ngày 09/3/2021);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Mỹ Như